

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **12** /2019/NQ - HĐND

Bắc Kạn, ngày **17** tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ vốn dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn
(nguồn vốn cân đối ngân sách) và phương án phân bổ vốn dự phòng
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phân bổ chi tiết dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chưa phân bổ và nguồn vốn dự phòng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ vốn dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách): 131.434 triệu đồng (chi tiết theo biểu số 01 kèm theo).

Điều 2. Phân bổ vốn dự phòng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020: 73.070 triệu đồng (chi tiết theo biểu số 02a và 02b kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá IX, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2019. /.

Nơi nhận: *ψ*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (*UBTVQH*);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (*Bộ Tư pháp*);
- TT Tỉnh uỷ, HỖND, UBND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HỖND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*Thành*) uỷ, HỖND, UBND, UBNDTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HỖND;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, HS. *Chđ*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du

Biểu số 01

**PHÂN BỐ VỐN DỰ PHÒNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
(NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH)**

*(Kèm theo Nghị quyết số **12** /2019/NQ-HĐND ngày **17** tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	KH giai đoạn 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú (Ngân sách huyện/đơn vị đối ứng)
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG SỐ		199.353	131.434	0	47.919
I	Dự án chuẩn bị đầu tư		7.000	7.000		0
1	Xây dựng tuyến đường Quân Bình - Hồ Ba Bể		6.000	6.000	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	
2	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Quảng Chu		1.000	1.000	Ban quản lý các khu công nghiệp	
II	Dự án khởi công mới		163.344	115.425		47.919
1	Trụ sở UBND xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể	QĐ số 1191/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	8.268	5.000	UBND huyện Ba Bể	3.268
2	Trụ sở UBND xã Chu Hương, huyện Ba Bể	QĐ số 1192/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	7.097	5.000	UBND huyện Ba Bể	2.097
3	Trụ sở UBND xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể	QĐ số 1503/QĐ-UBND ngày 20/9/2016	7.063	5.000	UBND huyện Ba Bể	2.063
4	Trụ sở UBND xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn	QĐ số 1184/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.702	5.000	UBND huyện Chợ Đồn	1.702
5	Trụ sở UBND xã Dương Sơn, huyện Na Rì	QĐ số 1182/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.850	5.000	UBND huyện Na Rì	1.850
6	Trụ sở UBND xã Lạng San, huyện Na Rì	QĐ số 1181/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.850	5.000	UBND huyện Na Rì	1.850
7	Trụ sở UBND xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn	QĐ số 1194/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	7.496	5.000	UBND huyện Ngân Sơn	2.496
8	Trụ sở UBND xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn	QĐ số 1195/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	7.200	5.000	UBND huyện Ngân Sơn	2.200
9	Trụ sở UBND xã Bình Văn, huyện Chợ Mới	QĐ số 1183/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	7.150	5.000	UBND huyện Chợ Mới	2.150

STT	Danh mục	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	KH giai đoạn 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú (Ngân sách huyện/đơn vị đối ứng)
1	2	3	4	5	6	7
10	Trụ sở UBND xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới	QĐ số 1186/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.988	5.000	UBND huyện Chợ Mới	1.988
11	Trụ sở UBND xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới	QĐ số 1187/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	8.000	5.000	UBND huyện Chợ Mới	3.000
12	Trụ sở UBND xã Dương Phong, huyện Bạch Thông	QĐ số 1196/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.200	5.000	UBND huyện Bạch Thông	1.200
13	Trụ sở UBND xã Vi Hương, huyện Bạch Thông	QĐ số 1197/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.500	5.000	UBND huyện Bạch Thông	1.500
14	Trụ sở UBND xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông	QĐ số 1198/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	6.500	5.000	UBND huyện Bạch Thông	1.500
15	Trụ sở UBND xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới	QĐ số 1188/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	2.600	2.095	UBND huyện Chợ Mới	505
16	Trụ sở UBND xã Tân Sơn, huyện Chợ Mới	QĐ số 1189/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	2.400	2.000	UBND huyện Chợ Mới	400
17	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở để hoàn thành mục tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XI về chỉ tiêu: "đến năm 2020, 100% các xã, phường có trạm truyền thanh hoạt động tốt".	QĐ số 1175/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	5.000	5.000	Sở Thông tin và Truyền thông	0
18	Kho vật chứng bảo quản vũ khí quân dụng, vật liệu nổ, chất cháy tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1165/QĐ-UBND ngày 11/7/2019	850	850	Bộ CHQS tỉnh	0
19	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, xử lý, lưu trữ số liệu quan trắc tự động, liên tục nước thải, khí thải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1199/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	2.500	2.500	Sở Tài nguyên và Môi trường	0
20	Nâng cấp hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1185/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	2.000	2.000	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	0
21	Số hóa kênh Truyền hình Bắc Kạn	QĐ số 1166/QĐ-UBND ngày 11/7/2019	9.200	5.100	Đài phát thanh và Truyền hình	4.100
22	Khu sơ tán của huyện Ngân Sơn, hạng mục Hàm hợp Ban Chấp hành và Nhà Sa bàn	QĐ số 142/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	5.050	3.500	UBND huyện Ngân Sơn	1.550

STT	Danh mục	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	KH giai đoạn 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú (Ngân sách huyện/đơn vị đối ứng)
1	2	3	4	5	6	7
23	Xử lý kỹ thuật mái taluy dương và hệ thống thoát nước phía Đông Khu công nghiệp Thanh Bình	QĐ số 1176/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	2.380	2.380	Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh	0
24	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Địa Linh đạt chuẩn, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1201/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	7.000	5.000	UBND huyện Ba Bể	2.000
25	Hỗ trợ các huyện, TP thực hiện Chương trình MTQG XD nông thôn mới năm 2019 và phần đầu đạt chuẩn năm 2020		25.500	15.000		10.500
	<i>Huyện Ba Bể</i>		<i>9.500</i>	<i>4.000</i>		<i>5.500</i>
	<i>Huyện Pác Nặm</i>		<i>2.700</i>	<i>2.300</i>		<i>400</i>
	<i>Huyện Chợ Mới</i>		<i>1.700</i>	<i>1.300</i>		<i>400</i>
	<i>Huyện Ngân Sơn</i>		<i>4.820</i>	<i>3.350</i>		<i>1.470</i>
	<i>Huyện Bạch Thông</i>		<i>1.600</i>	<i>1.100</i>		<i>500</i>
	<i>Huyện Na Rì</i>		<i>2.680</i>	<i>2.100</i>		<i>580</i>
	<i>Thành phố Bắc Kạn</i>		<i>2.500</i>	<i>850</i>		<i>1.650</i>
III	Đối ứng ngân sách tỉnh		29.009	9.009	0	
1	Công trình San nền khu tái định cư thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hóa - cửa khẩu Pò Mã (Km0 - Km66+600)	QĐ số 413/QĐ-SGTVT ngày 28/9/2016	5.209	5.209	Sở GTVT	Trả nợ khối lượng thực hiện
2	Nhà lớp học bộ môn trường THPT Chợ Mới, huyện Chợ Mới	QĐ số 1059/QĐ-UBND ngày 27/6/2019	11.960	1.960	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
3	Nhà lớp học bộ môn trường THPT Chợ Đồn, huyện Chợ Đồn	QĐ số 1060/QĐ-UBND ngày 27/6/2019	11.840	1.840	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	

Biểu số 02a
PHÂN BỐ VỐN DỰ PHÒNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2019-2020

(Kèm theo Nghị quyết số **12** /2019/NQ-HĐND ngày **17** tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	QĐ phê duyệt chủ trương đầu tư/ phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2019-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng số	Vốn NSNN	Vốn huy động			
	Đề án đặc thù của tỉnh (Quyết định số 465/QĐ-TTg ngày 02/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới các xã CT229, xã còn tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và các xã khó khăn đạt từ 05 tiêu chí nông thôn mới trở xuống trên địa bàn tỉnh tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018 – 2020)		27.900	25.120	2.780	25.120		
1	Trường Mầm non Côn Minh, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 138/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	8.550	7.700	850	7.700	UBND huyện Na Rì	
2	Trường Tiểu học và THCS Côn Minh, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 139/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	5.550	5.000	550	5.000	UBND huyện Na Rì	
3	Trường THCS Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 137/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	8.800	7.920	880	7.920	UBND huyện Chợ Đồn	
4	Trạm Y tế xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn	QĐ số 1178/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	5.000	4.500	500	4.500	UBND huyện Chợ Đồn	

Biểu số 02b

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN DỰ PHÒNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2019-2020**

*(Kèm theo Nghị quyết số 12 /2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh
Đơn vị: Triệu đồng)*

STT	Danh mục dự án	KH vốn NSNN	Ghi chú
	TỔNG SỐ	47.950	
I	Hỗ trợ phát triển HTX (Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018)	18.670	Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 80% tổng mức đầu tư. HTX đối ứng tối thiểu 20% tổng mức đầu tư
1	Dự án xây dựng xưởng sơ chế, chế biến; sân phơi; nhà kho cho HTX nông nghiệp năm 2019-2020	10.670	
2	Dự án xây dựng đường trục chính giao thông nội đồng vùng cam, quýt cho HTX nông nghiệp năm 2019-2020	8.000	
II	Đề án tổng thể hỗ trợ thôn, bản, ấp thuộc các xã khó khăn (Quyết định 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018)	29.280	
1	Huyện Chợ Đồn	5.379	
2	Huyện Bạch Thông	3.554	
3	Huyện Na Rì	2.881	
4	Huyện Ngân Sơn	5.859	
5	Huyện Chợ Mới	1.329	
6	Huyện Ba Bể	6.724	
7	Huyện Pác Nặm	3.554	